

Kim Bôi, ngày 28 tháng 5 năm 2025

Số: 06/2025/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2024/TLST-DS, ngày 13 tháng 11 năm 2024 về việc “Kiện đòi tiền nợ mua bán thức ăn chăn nuôi”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Bùi Đức N**, sinh năm 1963

Nơi cư trú: Xóm C, xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

- Đồng bị đơn: Ông **Bùi Văn T**, sinh năm 1960 và ông **Bùi Văn S**, sinh năm 1988.

Đều cư trú: Xóm N, xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về nghĩa vụ trả tiền: Ông **Bùi Văn T** và ông **Bùi Văn S** phải có đồng nghĩa vụ trả cho ông **Bùi Đức N** tổng số tiền nợ mua bán thức ăn chăn nuôi là 37.070.000đ (ba mươi bảy triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng).

Về lãi suất: Ông **Bùi Đức N** không yêu cầu giải quyết.

2.2 Về án phí: Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

- Ông **Bùi Văn T** và ông **Bùi Văn S** phải chịu 463.375đ (bốn trăm sáu mươi ba nghìn ba trăm bảy lăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông **Bùi Đức N** phải chịu **463.375đ** (bốn trăm sáu mươi ba nghìn ba trăm bảy lăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông **Bùi Đức N** được đối trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 926.000đ (chín trăm hai mươi sáu nghìn đồng). Theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003307 ngày 13/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bôi. Trừ số tiền phải nộp, ông **N** còn được hoàn trả lại số tiền là **462.625đ** (bốn trăm sáu mươi hai nghìn sáu trăm hai lăm đồng).

Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật ông **Bùi Đức N** có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông **Bùi Văn T** và ông **Bùi Văn S** không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì còn phải chịu lãi trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo quy định khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Chi cục THADS huyện Kim Bôi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Đặng Minh Khoa